

UBND THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH  
TRƯỜNG CAO ĐẲNG LÝ TỰ TRỌNG  
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

KẾ HOẠCH CHI TIẾT TỔ CHỨC ĐÀO TẠO NGHỀ CÔNG NGHỆ Ô TÔ  
TRÌNH ĐỘ CAO ĐẲNG CẤP ĐỘ QUỐC TẾ THEO BỘ CHƯƠNG TRÌNH CHUYỂN GIAO TỪ ĐỨC  
TẠI TRƯỜNG CAO ĐẲNG LÝ TỰ TRỌNG THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

NĂM HỌC THỨ I

| Stt | Môn học                                                          | Số tiết | HKI | HKII | Giảng viên         | Ghi chú |
|-----|------------------------------------------------------------------|---------|-----|------|--------------------|---------|
| 1   | Pháp luật                                                        | 30      | 0   | 30   | Lê Thị Hồng Vân    |         |
| 2   | Tiếng Đức căn bản                                                | 300     | 150 | 150  | Phạm Thúy Ngọc     |         |
| 3   | Kinh tế học và xã hội học                                        | 50      | 50  | 0    | Nguyễn Trọng Nghĩa |         |
| 4   | Chính trị                                                        | 30      | 0   | 30   | Lê Thị Hồng Vân    |         |
| 5   | Kiểm tra bảo dưỡng hệ thống và xe theo thông số yêu cầu          | 80      | 40  | 40   | Nguyễn Anh Tuấn    |         |
| 6   | Kiểm tra, tháo, đổi và lắp ráp hệ thống và cụm chi tiết đơn giản | 100     | 50  | 50   | Triệu Phú Nguyên   |         |
| 7   | Xác định và khắc phục sự cố                                      | 100     | 50  | 50   | Hà Quốc Bảo        |         |
| 8   | Thực hiện công việc chuyển đổi theo yêu cầu của khách hàng       | 40      | 40  | 0    | Nguyễn Hữu Mạnh    |         |
| 9   | Vận hành xe và các hệ thống của xe                               | 112     | 112 | 0    | Triệu Phú Nguyên   |         |
| 10  | Ngừng và đưa vào hoạt động các hệ thống kỹ thuật của xe          | 67      | 67  | 0    | Nguyễn Anh Tuấn    |         |
| 11  | Đo và kiểm tra trên các hệ thống của xe                          | 112     | 112 | 0    | Hà Quốc Bảo        |         |
| 12  | Thực hiện các công việc dịch vụ và bảo dưỡng                     | 319     | 183 | 136  | Nguyễn Hữu Mạnh    |         |
| 13  | Chẩn đoán lỗi, các sự cố trên xe và các hệ thống của xe          | 200     | 0   | 200  | Hà Quốc Bảo        |         |

| Stt         | Môn học                                                                                     | Số tiết     | HKI        | HKII       | Giảng viên       | Ghi chú |
|-------------|---------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|------------|------------|------------------|---------|
| 14          | Tháo, sửa chữa và lắp các chi tiết, cụm chi tiết và các hệ thống của xe                     | 90          | 0          | 90         | Triệu Phú Nguyên |         |
| 15          | Lập kế hoạch và chuẩn bị quá trình làm việc cũng như kiểm tra và đánh giá kết quả công việc | 134         | 110        | 24         | Nguyễn Anh Tuấn  |         |
| 16          | Giao tiếp kỹ thuật và giao tiếp trong doanh nghiệp                                          | 134         | 0          | 134        | Nguyễn Anh Tuấn  |         |
| 17          | Thực tập thực tế                                                                            | 80          | 30         | 50         | Nguyễn Anh Tuấn  |         |
| <b>Cộng</b> |                                                                                             | <b>1978</b> | <b>994</b> | <b>984</b> |                  |         |

## NĂM HỌC THỨ II

| Stt | Môn học                                                                                     | Số tiết | HKI | HKII | Giảng viên         | Ghi chú |
|-----|---------------------------------------------------------------------------------------------|---------|-----|------|--------------------|---------|
| 1   | Giáo dục thể chất                                                                           | 60      | 30  | 30   | Nguyễn Đức Thắng   |         |
| 2   | Tiếng Đức chuyên ngành                                                                      | 180     | 90  | 90   | Nguyễn Văn Hoà     |         |
| 3   | Kinh tế học và xã hội học                                                                   | 50      | 50  | 0    | Nguyễn Trọng Nghĩa |         |
| 4   | Chính trị                                                                                   | 30      | 0   | 30   | Lê Thị Hồng Vân    |         |
| 5   | Kiểm tra và thực hiện công việc bổ sung                                                     | 60      | 30  | 30   | Triệu Phú Nguyên   |         |
| 6   | Chẩn đoán và khắc phục những sự cố chức năng trong các hệ thống điện, nạp điện và khởi động | 80      | 40  | 40   | Hà Quốc Bảo        |         |
| 7   | Sửa chữa cụm chi tiết và hệ thống chống ăn mòn                                              | 60      | 30  | 30   | Nguyễn Hữu Mạnh    |         |
| 8   | Chẩn đoán hệ thống cơ điện tử của bộ dẫn động                                               | 80      | 40  | 40   | Nguyễn Anh Tuấn    |         |
| 9   | Ngừng và đưa vào hoạt động các hệ thống kỹ thuật của xe                                     | 41      | 0   | 41   | Nguyễn Anh Tuấn    |         |
| 10  | Đo và kiểm tra trên các hệ thống của xe                                                     | 41      | 0   | 41   | Hà Quốc Bảo        |         |
| 11  | Thực hiện các công việc dịch vụ và bảo dưỡng                                                | 82      | 0   | 82   | Nguyễn Hữu Mạnh    |         |

| Stt         | Môn học                                                                                     | Số tiết     | HKI        | HKII       | Giảng viên       | Ghi chú |
|-------------|---------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|------------|------------|------------------|---------|
| 12          | Chẩn đoán lỗi, các sự cố trên xe và các hệ thống của xe                                     | 122         | 0          | 122        | Hà Quốc Bảo      |         |
| 13          | Tháo, sửa chữa và lắp các chi tiết, cụm chi tiết và các hệ thống của xe                     | 405         | 290        | 115        | Triệu Phú Nguyên |         |
| 14          | Trang bị, hoán cải và nâng cấp bánh xe, khung sườn cũng như thân vỏ của chủng loại xe       | 45          | 45         | 0          | Nguyễn Hữu Mạnh  |         |
| 15          | Lập kế hoạch và chuẩn bị quá trình làm việc cũng như kiểm tra và đánh giá kết quả công việc | 163         | 0          | 163        | Nguyễn Anh Tuấn  |         |
| 16          | Giao tiếp kỹ thuật và giao tiếp trong doanh nghiệp                                          | 109         | 109        | 0          | Nguyễn Anh Tuấn  |         |
| 17          | Thực hiện các biện pháp đảm bảo chất lượng                                                  | 120         | 120        | 0          | Nguyễn Anh Tuấn  |         |
| 18          | Thực tập thực tế                                                                            | 160         | 80         | 80         | Nguyễn Anh Tuấn  |         |
| <b>Cộng</b> |                                                                                             | <b>1888</b> | <b>954</b> | <b>934</b> |                  |         |

### NĂM HỌC THỨ III

| Stt | Môn học                                                                | Số tiết | HKI | HKII | Giảng viên         | Ghi chú |
|-----|------------------------------------------------------------------------|---------|-----|------|--------------------|---------|
| 1   | Giáo dục quốc phòng và an ninh                                         | 75      | 45  | 30   | Nguyễn Đức Thắng   |         |
| 2   | Tiếng Đức chuyên ngành                                                 | 170     | 60  | 110  | Nguyễn Văn Hoà     |         |
| 3   | Kinh tế học và xã hội học                                              | 50      | 50  | 0    | Nguyễn Trọng Nghĩa |         |
| 4   | Chính trị                                                              | 30      | 0   | 30   | Lê Thị Hồng Vân    |         |
| 5   | Thực hiện nhiệm vụ dịch vụ trên hệ thống tiện nghi và hệ thống an toàn | 80      | 40  | 40   | Triệu Phú Nguyên   |         |
| 6   | Sửa chữa hỏng hóc cho hệ thống khung gầm và hệ thống phanh             | 80      | 40  | 40   | Hà Quốc Bảo        |         |

| Stt         | Môn học                                                                               | Số tiết     | HKI        | HKII       | Giảng viên                                         | Ghi chú |
|-------------|---------------------------------------------------------------------------------------|-------------|------------|------------|----------------------------------------------------|---------|
| 7           | Mạng hoá hệ thống dẫn động và hệ thống an toàn được chẩn đoán và sửa chữa             | 80          | 40         | 40         | Nguyễn Hữu Mạnh                                    |         |
| 8           | Chuẩn bị phương tiện xe cộ để kiểm tra an toàn và kiểm định                           | 40          | 20         | 20         | Nguyễn Anh Tuấn                                    |         |
| 9           | Tháo, sửa chữa và lắp các chi tiết, cụm chi tiết và các hệ thống của xe               | 7           | 7          | 0          | Nguyễn Anh Tuấn                                    |         |
| 10          | Thực hiện khám xe theo quy định của pháp luật                                         | 122         | 122        | 0          | Nguyễn Hữu Mạnh                                    |         |
| 11          | Trang bị, hoán cải và nâng cấp bánh xe, khung sườn cũng như thân vỏ của chủng loại xe | 82          | 0          | 82         | Nguyễn Hữu Mạnh                                    |         |
| 12          | Ngừng và đưa vào hoạt động các hệ thống kỹ thuật của xe                               | 80          | 80         | 0          | Hà Quốc Bảo                                        |         |
| 13          | Chẩn đoán lỗi và các sự cố trên xe và trên các hệ thống của xe                        | 455         | 53         | 402        | Triệu Phú Nguyên<br>Nguyễn Hữu Mạnh<br>Hà Quốc Bảo |         |
| 14          | Giao tiếp kỹ thuật và giao tiếp trong doanh nghiệp                                    | 178         | 178        | 0          | Triệu Phú Nguyên                                   |         |
| 15          | Thực hiện các biện pháp đảm bảo chất lượng                                            | 122         | 122        | 0          | Nguyễn Anh Tuấn                                    |         |
| 16          | Thực tập thực tế                                                                      | 240         | 120        | 120        | Nguyễn Anh Tuấn                                    |         |
| <b>Cộng</b> |                                                                                       | <b>1891</b> | <b>977</b> | <b>914</b> |                                                    |         |

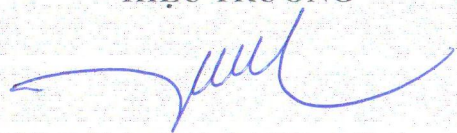
#### NĂM HỌC THỨ IV

| Stt | Môn học                | Số tiết | HKI | HKII | Giảng viên      | Ghi chú |
|-----|------------------------|---------|-----|------|-----------------|---------|
| 1   | Tin học                | 75      | 75  |      | Nguyễn Văn Minh |         |
| 2   | Tiếng Đức chuyên ngành | 70      | 70  |      | Nguyễn Văn Hoà  |         |

| Stt | Môn học                                                                 | Số tiết    | HKI        | HKII | Giảng viên         | Ghi chú |
|-----|-------------------------------------------------------------------------|------------|------------|------|--------------------|---------|
| 3   | Kinh tế học và xã hội học                                               | 40         | 40         |      | Nguyễn Trọng Nghĩa |         |
| 4   | Sửa các chi tiết bộ dẫn động                                            | 80         | 80         |      | Nguyễn Hữu Mạnh    |         |
| 5   | Trang bị, hoán cải và nâng cấp các hệ thống và thành phần               | 60         | 60         |      | Nguyễn Anh Tuấn    |         |
| 12  | Chẩn đoán lỗi và các sự cố trên xe và trên các hệ thống của xe          | 159        | 159        |      | Nguyễn Hữu Mạnh    |         |
| 13  | Tháo, sửa chữa và lắp các chi tiết, cụm chi tiết và các hệ thống của xe | 288        | 288        |      | Hà Quốc Bảo        |         |
| 14  | Trang bị, hoán cải và nâng cấp xe                                       | 77         | 77         |      | Nguyễn Anh Tuấn    |         |
| 15  | Thực tập thực tế                                                        | 120        | 120        |      | Nguyễn Anh Tuấn    |         |
|     | <b>Cộng</b>                                                             | <b>969</b> | <b>969</b> |      |                    |         |

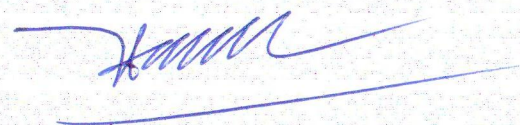
Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 25 tháng 10 năm 2019

HIỆU TRƯỞNG



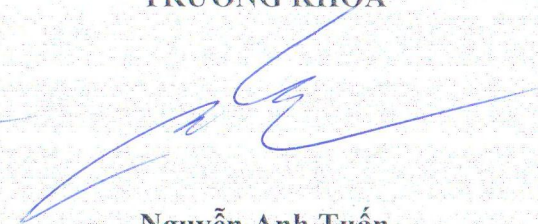
Phạm Hữu Lộc

PHÒNG TUYỂN SINH - ĐÀO TẠO



Hồ Văn Sĩ

TRƯỞNG KHOA



Nguyễn Anh Tuấn